

Bản án số: 09 /2020/HSST
Ngày 11 / 6 /2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hg Văn Kiểm.

Các Hôi thăm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tâm
2. Ông Phạm Đức Tuế

Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06 /2020/ TLST- HS ngày 04/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08 /2020/ QĐXXST- HS ngày 28/5/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Triệu Bá H** (không có tên gọi khác). Sinh ngày 12/9/1994, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú hiện tại: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Qu tịch: V Nam; Dân tộc: Dao; không theo tôn giáo nào; con ông Triệu Thanh Chu và bà Lý Thị Thanh; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2020 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Triệu Văn Tr** (không có tên gọi khác). Sinh ngày 20/12/1988 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú hiện tại: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Qu tịch: V Nam; Dân tộc: Dao; không theo tôn giáo nào; con ông Triệu Tiến Lâm và bà Lâm Thị Tư; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

- 1) Họ và tên: Dương Văn C, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

- 2) Họ và tên: Lý Văn V, sinh năm: 1998. Nơi cư trú: Xóm VN, xã TM, huyện

Ý, tỉnh TQ. Vắng mặt.

3) Họ và tên: Dương Văn Kh, sinh năm: 1996 Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

4) Họ và tên: Triệu Văn Th, sinh năm: 1999. Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

5) Họ và tên: Triệu Văn H, sinh năm: 1989. Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

6) Họ và tên: Hg Văn C, sinh năm: 1987, Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

7) Họ và tên: Hà Văn H1, sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

8) Họ và tên: Lý Văn S, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Thôn BP, xã TM, huyện Ý, tỉnh TQ. Vắng mặt.

9) Họ và tên: Hầu Văn Qu, sinh năm: 1988. Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

10) Họ và tên: Bàn Thanh Q, sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

11) Họ và tên: Triệu Văn T, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

12) Họ và tên: Bàn Thị L, sinh năm: 1985. Nơi cư trú: Xóm Vàng On, xã TM, huyện Ý, tỉnh TQ. Vắng mặt.

13) Họ và tên: Trần Ngọc Qg, sinh năm: 1975. Nơi cư trú: Tổ 3, phường Nông Tiến, thành phố TQ, tỉnh TQ. Vắng mặt.

14) Họ và tên: Đặng Văn D, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: Thôn BP, xã TM, huyện Ý, tỉnh TQ. Vắng mặt.

15) Họ và tên: Lâm Văn T1, sinh năm: 1964. Nơi cư trú: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

16) Họ và tên: Bàn Thị H2, sinh năm: 1962. Nơi cư trú: Xóm Vàng On, xã TM, huyện Ý, tỉnh TQ. Vắng mặt.

17) Họ và tên: Triệu Thị Ph, sinh năm: 1945. Nơi cư trú: Xóm Vàng On, xã TM, huyện Ý, tỉnh TQ. Vắng mặt.

18) Họ và tên: Tái Văn V, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn Khuổi Hóp, xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh TQ. Vắng mặt.

19) Họ và tên: Hà Văn T3, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn Pác Hóp, xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh TQ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 14/3/2019, tổ công tác của Công an huyện Đ đã phát hiện, bắt quả tang tại khu vực khe Khuôn Liềng, thuộc xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, 08 đối tượng gồm: Triệu Văn Th, Triệu Văn H, Lâm Văn T1, Dương Văn Kh, Lý Văn S, Bàn Thị L, Bàn Thị H2, Triệu Thị Ph đang

có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 chiếc bát sứ; 01 chiếc đĩa sứ; 01 bảng vị; 04 quân vị bằng nan tre một mặt đen, một mặt trắng; 01 chiếc bát dứa màu xanh, kích thước 3,3m x 1,7m, cũ đã qua sử dụng; 01 bình ắc quy, 01 đèn chiếu sáng cũ đã qua sử dụng;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước V Nam thu trên bát dứa nơi các đối tượng ngồi đánh bạc 5.800.000^d (Năm triệu tám trăm ngàn đồng).

Ngoài ra còn thu giữ của Bàn Thị L: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, BKS: 22B1 – 86679 cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL màu đen, đã qua sử dụng. Thu giữ của Lý Văn S: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, BKS: 20B1- 47616 cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, màu đồng, cũ đã qua sử dụng. Thu giữ của Dương Văn Kh: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu vàng đen, BKS: 20B1 – 13995 cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 6S màu H2, đã qua sử dụng. Thu giữ của Lâm Văn T1: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ - đen – trắng, BKS: 20C1- 07079 cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1610 màu vàng, đã qua sử dụng, tiền NHNN V Nam 50.000 đồng. Thu giữ của Triệu Văn H: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu cam, BKS: 20C1 – 15739 cũ đã qua sử dụng.

Thu giữ tại nơi đánh bạc 07 xe mô tô gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu xanh, BKS: 20C1 - 01046; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu xanh trắng, BKS: 20C1- 19053; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đỏ đen, BKS: 20C1 – 118.39; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu xanh trắng, BKS: 20C1 – 226.71; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ đen, BKS: 29U6 – 6294; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh ngọc, BKS: 22B1 – 72746; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ đen, BKS: 22K1 – 6793 đều đã qua sử dụng.

Khi bắt quả tang còn có các đối tượng Hg Văn C, Hà Văn H1, Dương Văn C, Triệu Văn T, Triệu Bá H, Bàn Thanh Q, Hầu Văn Qu, Triệu Văn Tr, Lý Văn V, Tái Văn V, Hà Văn T3, Đặng Văn D, Trần Ngọc Qg đã bỏ chạy thoát. Sau đó trong các ngày 14,15, 28/3/2019 và ngày 10/4/2019 lần lượt Hg Văn C, Hà Văn H1, Dương Văn C, Đặng Văn D, Lý Văn V và Hầu Văn Qu đã đến Công an huyện Đ để đầu thú.

Tại Cơ Q cảnh sát điều tra các đối tượng khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Ngày 13/3/2019, tại gia đình ông Triệu Văn Quý, sinh năm 1959, thuộc xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, tổ chức đám cưới cho con trai, nên có mời anh em, bạn bè đến ăn cơm, uống rượu. Tối cùng ngày, Triệu Văn T, Triệu Bá H, Dương Văn Kh, Dương Văn C, Triệu Thị Ph, Bàn Thị L và Bàn Thị H2 cùng ăn cơm uống rượu tại nhà của T. Sau khi ăn cơm xong, mọi người cùng rủ nhau đi đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa”, T lấy từ nhà mình 01 chiếc bát và 01 chiếc đĩa bằng sứ rồi đưa cho L C, sau đó T làm 04 quân vị bằng nan tre, C lấy 01 chiếc bát bằng dứa có kích thước 3,3mx1,7m, 01 bình ắc quy

và 01 bóng đèn điện. Lúc này Trần Ngọc Qg, Lý Văn V, Hà Văn T3 và Tái Văn V đến nhà T, biết mọi người chuẩn bị đi đánh bạc nên cũng đồng ý tham gia và đi cùng. Sau đó tất cả đi xe mô tô đến đoạn đường bê T3 thuộc khe Khuôn Liêng, xóm KC, xã BL (cách nhà Triệu Văn T khoảng 1,5 km), để đánh bạc. Đến nơi, C lấy bạt dứa dài xuống để làm chỗ đánh bạc và đấu bóng đèn điện vào bình ác quy để thấp sáng, Triệu Văn T và Bàn Thị L để bát đĩa, quân vị xuống bạt dứa để mọi người đánh bạc. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi chuẩn bị xong, cả nhóm gồm T, Huy, C, Kh, L, Qg, V, T3, V bắt đầu đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền, mỗi ván cược thấp nhất 10.000 đồng (mười nghìn đồng), không giới hạn mức C nhất. Dụng cụ dùng để đánh gồm 04 quân bài bằng nan tre được bôi một mặt màu đen, một mặt để trắng. Quân bài được đặt trong 01 chiếc đĩa, có 01 chiếc bát úp lên trên và người C cái xóc đi xóc lại, sau mỗi lần xóc được gọi là một ván. Những người tham gia đánh, tùy chọn đặt tiền ở hai bên cửa chẵn hoặc cửa lẻ (Do trước khi chơi mọi người tự giao ước), tương ứng với số quân bài đen hay trắng sẽ là chẵn hay lẻ khi mở bát, chẵn là khi có 2 hay 4 quân bài cùng màu ngửa lên, còn lẻ là khi có 1 hay 3 quân bài cùng màu ngửa lên, những người chơi đánh bạc với người C cái, tỉ lệ là một ăn một. Ngoài ra người chơi còn có thể đặt vào các Tr hợp cụ thể (Bảng vị) như: 2 đen 2 trắng; 3 đen 1 trắng; 1 đen 3 trắng ăn theo tỉ lệ 1(một) ăn gấp 5 (năm) lần và 4 đen hoặc 4 trắng thì ăn theo tỉ lệ 1 (một) ăn gấp 10 (mười) lần. Khi đánh bạc Dương Văn C là người xóc cái, quá trình đánh bạc có ra ngoài thì T là người thay C xóc cái cho đến khi C quay lại và Hà Văn T3 có mang theo 01 bảng vị để các đối tượng đánh bạc đặt cược. Khi đang đánh bạc thì có Bàn Thanh Q, Hg Văn C, Triệu Văn Tr, Hầu Văn Qu, Triệu Văn H, Triệu Văn Th, Hà Văn H1, Đặng Văn D, Lý Văn S đến và cùng tham gia đánh bạc. Ngoài ra còn có Lâm Văn T1 đến nơi đánh bạc để bán nước, T1 không tham gia đánh bạc và có bán cho V 50.000đ tiền nước, số tiền này V lấy tiền đánh bạc của Qg.

Đối với hành vi phạm tội của Dương Văn C, Lý Văn V, Triệu Văn T, Bàn Thị L, Duông Văn Kh, Trần Ngọc Qg, Triệu Văn Th, Triệu Văn H, Hg Văn C, Hà Văn H1, Lý Văn S, Đặng Văn D, Hầu Văn Qu, Bàn Thanh Q đã bị xét xử tại Bản án số: 36/2019/HSST ngày 14/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Bị cáo Tái Văn V, Hà Văn T3, Triệu Bá H, Triệu Văn Tr sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa Ph, Cơ Q Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định truy nã, tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra. Ngày 23/9/2019, T3 đã đến Công an huyện Đ đầu thú, ngày 04/11/2019, V đã đến Công an huyện Đ để đầu thú. Hành vi phạm tội của Tái Văn V và Hà Văn T3 đã bị xét xử tại bản án số 08/2020/ HSST ngày 16/4/2020.

Ngày 11/01/2020 bị cáo Triệu Bá H bị bắt theo lệnh truy nã, ngày 25/02/2020 bị cáo Triệu Văn Tr ra đầu thú. Quá trình điều tra bị cáo Huy và bị cáo Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đánh bạc của mình. Lời khai của Triệu Bá H, Triệu Văn Tr là phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các T1 liệu, chứng cứ khác của vụ án.

Về vật chứng của vụ án: Cơ Q CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại 09 xe mô tô; 01 điện thoại di động cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng. 01 chiếc bát sứ;

01 chiếc đĩa sứ; 04 quân vị bằng nan tre; 01 bảng vị bằng giấy màu xanh; 01 chiếc bát dừa màu xanh; 01 bình ắc quy; 01 bóng đèn điện; 05 điện thoại di động; Tiền Ngân hàng Nhà nước V Nam 6.350.00 đồng (Sáu triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng), đã được xử lý tại Bản án số: 36/2019/HSST ngày 14/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đối với 03 xe mô tô được tách ra từ vụ án trước. Sau khi điều tra, xác minh làm rõ, Cơ Q cảnh sát điều tra đã lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn xanh, BKS: 22B1 - 727.46 và xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đỏ đen, BKS: 22K1 - 6793 cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Vật chứng trong vụ án này: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn xanh, số máy: E3X9E-022149 Cơ Q CSĐT Công an huyện Đ đã tách ra từ vụ án trước.

Với hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 06 /CT-VKSĐH ngày 27 / 4 / 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Triệu Bá H, Triệu Văn Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu Q điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo vi phạm, Kiểm sát viên giữ nguyên Q điểm như đã truy tố trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Bá H, Triệu Văn Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Bá H từ 12 tháng đến 15 tháng tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ , tạm giam là ngày 11/01/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn Tr từ 12 đến 15 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Huy, bị cáo Tr mỗi bị cáo một khoản tiền từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Tạm giữ 01 xe mô tô: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn xanh, số máy: E3X9E-022149 của Triệu Bá H để thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo Triệu Bá H và bị cáo Triệu Văn Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Phản tranh luận: Các bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho mức án thấp nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Trước Cơ Q điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Triệu Bá H và bị cáo Triệu Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ Q điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các T1 liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/3/2019, tại khu vực khe Khuôn Liềng, thuộc xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên các đối tượng Dương Văn C, Lý Văn V, Triệu Văn T, Bàn Thị L, Dương Văn Kh, Trần Ngọc Qg, Triệu Văn Th, Triệu Văn H, Hg Văn C, Hà Văn H1, Lý Văn S, Đặng Văn D, Hầu Văn Qu, Bàn Thanh Q, Tái Văn V, Hà Văn T3, Triệu Bá H, Triệu Văn Tr có hành vi đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 14/3/2019 thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang thu giữ 5.800.000 VNĐ (năm triệu tám trăm nghìn đồng) trên chiếu bạc. Ngoài ra còn xác định rõ số tiền 50.000 đ thu giữ của Lâm Văn T1 và khi bỏ chạy Dương Văn C có mang theo số tiền 500.000đ là tiền dùng vào việc đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là: 6.350.000 đồng (sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với hành vi phạm tội “Đánh bạc” của Dương Văn C, Lý Văn V, Triệu Văn T, Bàn Thị L, Dương Văn Kh, Trần Ngọc Qg, Triệu Văn Th, Triệu Văn H, Hg Văn C, Hà Văn H1, Lý Văn S, Đặng Văn D, Hầu Văn Qu, Bàn Thanh Q đã bị xét xử tại Bản án số: 36/2019/HSST, ngày 14/10 /2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đối với hành vi phạm tội “Đánh bạc” của Tái Văn V và Hà Văn T3 đã bị xét xử tại bản án số 08/2020/HSST ngày 16/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Hành vi của bị cáo Triệu Bá H và Triệu Văn Tr đã đồng phạm với Dương Văn C, Lý Văn V, Triệu Văn T, Bàn Thị L, Dương Văn Kh, Trần Ngọc Qg, Triệu Văn Th, Triệu Văn H, Hg Văn C, Hà Văn H1, Lý Văn S, Đặng Văn D, Hầu Văn Qu, Bàn Thanh Q về tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật được quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc

dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của Pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa Ph, vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 là H toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Trong vụ án này bị cáo Huy và bị cáo Tr tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Triệu Bá H và bị cáo Triệu Văn Tr chưa có tiền án, tiền sự, cả hai bị cáo đều được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là: *“Phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng”*; *Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*. Bị cáo Tr ra đầu thú nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo biết rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng do ham lợi bất chính, nên vẫn cố ý thực hiện. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cả hai bị cáo đều bỏ trốn khỏi địa Ph, bị cơ Q điều tra truy nã. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung trong xã hội một thời gian để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, mục đích đánh bạc của các bị cáo nhằm thu lời bất chính, các bị cáo đều còn trẻ, có sức khỏe lao động, có khả năng thi hành án. Vì vậy, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Triệu Bá H và Triệu Văn Tr khai còn có các đối tượng Triệu Văn Minh, sinh năm 1982 và Triệu Văn Thanh sinh năm 1992 cùng trú tại xóm KC, xã BL có tham gia đánh bạc cùng các bị cáo nhưng chưa bị xử lý. Cơ Q Điều tra đã triệu tập lấy lời khai của Minh và Thanh, nhưng Minh và Thanh không thừa nhận tham gia đánh bạc. Hiện tại Minh và Thanh không có mặt tại địa Ph nên cơ Q điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ Q Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 11 xe mô tô; 01 điện thoại di động cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng. 01 chiếc bát sứ; 01 chiếc đĩa sứ; 04 quân vị bằng nan tre; 01 bảng vị bằng giấy màu xanh; 01 chiếc bát dĩa màu xanh; 01 bình ắc quy; 01 bóng đèn điện; 04 điện thoại di động; Tiền Ngân hàng Nhà nước V Nam 6.350.00 đồng

(Sáu triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng), đã được xử lý tại Bản án số: 36/2019/HSST ngày 14/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn xanh, số máy: E3X9E-022149, số khung: RLCUE3220GY007599, đã cũ của Triệu Bá H cần tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Triệu Bá H và bị cáo Triệu Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào quy định tại các Điều 259; khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 298, 299; Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Triệu Bá H, Triệu Văn Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Bá H 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 11/01/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn Tr 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Triệu Bá H, bị cáo Triệu Văn Tr mỗi bị cáo 10.000.000^d (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn xanh, số máy: E3X9E-022149, số khung: RLCUE32 20GY007599, đã cũ của Triệu Bá H để đảm bảo cho công tác thi hành án (*đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2020 giữa Cơ Q Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ*).

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Triệu Bá H và bị cáo Triệu Văn Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hg Văn Kiểm